

Số: /KH - UBND

Cẩm Châu, ngày tháng 3 năm 2023

KẾ HOẠCH

Xây dựng nhiệm vụ, mục tiêu thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2023 - 2025, của xã Cẩm Châu

Căn cứ Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26/11/2013; Căn cứ Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Căn cứ Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 21/12/2012 của Ban Bí thư về việc đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 26/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Quyết định số 1845/QĐ-TTg ngày 02/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ, về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021 - 2025; Căn cứ Kế hoạch số 71/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 của UBND huyện Cẩm Thủy về việc Xây dựng nhiệm vụ, mục tiêu thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2023 - 2025, của UBND huyện Cẩm Thủy;

Căn cứ Quyết định số 494/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 của Chủ tịch UBND huyện Cẩm Thủy về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023 tỉnh Thanh Hoá; UBND xã Cẩm Châu lập kế hoạch xây dựng nhiệm vụ, mục tiêu thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (THTK, CLP) giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM:

1. Mục tiêu:

- Mục tiêu của thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (sau đây viết tắt là “THTK, CLP”) giai đoạn 2023 - 2025 là triệt để THTK, CLP trong các lĩnh vực, góp phần huy động, phân bổ, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để phòng, chống, ngăn chặn đại dịch Covid-19, đảm bảo phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020-2025.

- Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2023 - 2025 là tạo bước đột phá quan trọng trong chống lãng phí và thực hành tiết kiệm, góp phần tích cực bổ sung nguồn lực thực hiện các mục tiêu tăng trưởng, phát triển kinh tế, ổn định đời sống, tiêu dùng của nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội;

- Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, Thủ trưởng các đơn vị trong công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí để từ đó có biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn và đẩy lùi tình trạng tham nhũng, lãng phí, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng các nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã;

2. Yêu cầu:

- THPTK, CLP phải bám sát chủ trương, định hướng tại các Nghị quyết của Đảng, Hội đồng nhân dân, đặc biệt phải gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, khâu đột phá và các giải pháp tại Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020-2025; phân đấu hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế, xã hội đề ra tại Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025.

- THPTK, CLP phải đảm bảo thúc đẩy việc huy động, quản lý, khai thác, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực của nền kinh tế cho phát triển kinh tế - xã hội.

- THPTK, CLP phải được xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, mang tính thường xuyên của các cấp, các ngành, các địa phương, các doanh nghiệp và nhân dân, gắn với đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong chỉ đạo điều hành và tổ chức thực hiện; đảm bảo phân công, phân cấp cụ thể, rõ ràng mỗi thực hiện.

- Các chỉ tiêu THPTK, CLP trong các lĩnh vực phải được lượng hóa tối đa, bảo đảm thực chất, có cơ sở cho việc đánh giá, kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện theo quy định.

- THPTK, CLP phải gắn với tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, giám sát, thúc đẩy cải cách hành chính, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, phòng chống tham nhũng, tiêu cực.

- Các ban, ngành, đoàn thể xây dựng Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của ngành mình, cấp mình sát với điều kiện thực tiễn; gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của ngành, lĩnh vực, phù hợp với yêu cầu cải cách hành chính, đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao, không để ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

3. Nhiệm vụ trọng tâm Việc xây dựng và thực hiện Chương trình THPTK, CLP giai đoạn 2023 – 2025, một giải pháp quan trọng nhằm tạo nguồn lực góp phần khắc phục hậu quả của dịch bệnh, thiên tai, biến đổi khí hậu, tạo đà khôi phục và phát triển kinh tế của địa phương, đảm bảo hoàn thành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2023 - 2025. Vì vậy, công tác THPTK, CLP giai đoạn 2023 - 2025 cần tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

- Tiếp tục thực hiện cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tạo sức hấp dẫn mới để đẩy mạnh thu hút đầu tư, huy động đa dạng và sử dụng có hiệu quả 3 các nguồn vốn cho đầu tư phát triển. Thực hiện chống lãng phí trong thực hiện các nguồn lực, tài nguyên thiên nhiên để góp phần đưa tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất của xã hàng năm đạt từ 13,15% trở lên.

- Quản lý chặt chẽ các nguồn thu ngân sách nhà nước, đảm bảo thu đủ, thu đúng, chống thất thu, giảm nợ đọng thuế.

- Triệt để tiết kiệm chi ngân sách, lồng ghép các chính sách, xây dựng phương án tiết kiệm để thực hiện ngay từ khâu phân bổ dự toán và cả trong quá trình thực hiện; không tăng chi thường xuyên ngoài lương, phụ cấp và các khoản có tính chất lương; rà soát, sắp xếp các nhiệm vụ chi, hạn chế tối đa xử lý bổ sung ngoài dự toán; thực hiện tiết kiệm triệt để các khoản chi cho bộ máy quản lý hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập.

- Thực hiện nghiêm trong quản lý, sử dụng đất đai, trụ sở làm việc, nhà công vụ, tài sản công. Chống lãng phí trong mua sắm tài sản nhà nước, thực hiện mua sắm theo tiêu chuẩn, định mức, kế hoạch và dự toán đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, thông qua việc áp dụng mua sắm theo phương thức tập trung, áp dụng đối với những loại tài sản có lượng mua sắm nhiều, giá trị mua sắm lớn, được sử dụng phổ biến ở nhiều cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Trong giai đoạn 2023-2025 cần tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm các quy định của Luật đầu tư công; Luật đầu tư; Luật xây dựng, Luật đấu thầu. Thực hiện quản lý chặt chẽ việc lập, thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư, phê duyệt dự án đầu tư và việc điều chỉnh các dự án đầu tư công theo đúng thẩm quyền quy định của pháp luật.

- Thực hiện tốt công tác quản lý, sử dụng nguồn vốn các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình mục tiêu giai đoạn 2021-2025, có hiệu quả, đúng mục đích, đúng nguyên tắc và các tiêu chí theo quy định.

- Tạo bước đột phá trong cải cách hành chính. Tiếp tục cải cách thủ tục hành chính theo hướng đơn giản, rõ ràng, minh bạch, công khai, hiệu quả. Nâng cao hiệu quả thực hiện quy chế “một cửa” ở tất cả các cơ quan hành chính. Tăng cường thanh tra công vụ và kiểm tra giải quyết thủ tục hành chính tại các cơ quan quản lý Nhà nước; có biện pháp xử lý nghiêm những hành vi vi phạm của cán bộ, công chức, người thi hành công vụ.

- Tiếp tục đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch theo tinh thần khẩn trương, cụ thể, rõ trách nhiệm, thời hạn gắn với củng cố, kiện toàn bộ máy chính quyền các cấp. Đổi mới công tác tổ chức cán bộ, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có năng lực, trình độ, tính chuyên nghiệp cao, thực sự công tâm,

tâm huyết, trách nhiệm với nghề nghiệp, nhiệm vụ được giao. Thực hiện hiệu quả phân cấp quản lý kinh tế - xã hội, phân cấp quản lý ngân sách theo Nghị quyết của HĐND tỉnh, huyện, xã.

- Tăng cường đấu mối với các sở, ban, ngành của tỉnh, các tổ chức quốc tế; có giải pháp để huy động nguồn lực trong dân, trong doanh nghiệp nhằm huy động tối đa cho đầu tư phát triển nâng cao năng lực quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng.

- Chống lãng phí trong sử dụng nguồn lực lao động: Nâng cao chất lượng lao động, tăng hiệu suất, hiệu quả lao động, đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm và xuất khẩu lao động. Mỗi năm phấn đấu giải quyết việc làm cho 70 lao động (trong đó xuất khẩu lao động là 10 người); tỷ lệ lao động qua đào tạo đến năm 2025 là 78%.

- Chống lãng phí trong sử dụng tài nguyên thiên nhiên, trong xử lý ô nhiễm môi trường thông qua việc thực hiện tốt các quy hoạch, kế hoạch về sử dụng đất. Khuyến khích xã hội hóa để các thành phần kinh tế tham gia bảo vệ môi trường, thu gom, xử lý, tái chế rác thải; ứng dụng công nghệ mới để hạn chế ô nhiễm môi trường. Phấn đấu duy trì hàng năm tỷ lệ che phủ rừng đạt 57%, tỷ lệ dân số được dùng nước hợp vệ sinh là 99%.

- Tập trung triển khai kế hoạch thanh tra, kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm về quy hoạch, đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý sử dụng đất đai, quản lý thu, chi ngân sách và quản lý tài sản công...để kịp thời phát hiện, ngăn ngừa tham nhũng, lãng phí. Gắn công tác thanh tra kinh tế xã hội với thanh tra thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của các cơ quan, đơn vị và việc thực hiện công vụ của cán bộ, công chức.

- Triển khai cuộc vận động THTK, CLP trong các đoàn thể, tổ chức quần chúng, các thôn, xóm, bản, làng, cụm dân cư; tập trung vào việc xây dựng nếp sống mới, xoá bỏ các hủ tục lạc hậu, gây lãng phí. Phê phán các biểu hiện xa hoa lãng phí trong xã hội; đưa kết quả thực hành tiết kiệm chống lãng phí thành nội dung xem xét đánh giá cán bộ, công chức, viên chức và thành viên của mỗi tổ chức.

- Thực hiện nghiêm túc quy định về xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng, lãng phí. Xử lý đúng pháp luật, kịp thời, công khai những cán bộ, công chức sử dụng lãng phí tài sản và kinh phí của Nhà nước.

- Chủ tịch UBND xã xây dựng kế hoạch, tổ chức đối thoại, tiếp dân, giải quyết kịp thời những kiến nghị chính đáng, không để xảy ra khiếu kiện phức tạp, đông người.

- Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí định kỳ (quý, 06 tháng, năm) và các báo cáo đột xuất theo đúng quy định của xã.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM TRONG CÁC LĨNH VỰC:

Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được thực hiện trên tất cả các lĩnh vực theo quy định của Luật THTK, CLP trong đó tập trung vào một số lĩnh vực cụ thể như sau:

1. Quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước:

Thực hiện tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên, chi cho bộ máy quản lý nhà nước, cắt giảm tối đa và công khai các khoản 5 chi khánh tiết, hội nghị, hội thảo, lễ hội, động thổ, khởi công, khánh thành công trình và đi công tác từ ngân sách nhà nước. Trong đó thực hiện:

- Tiết kiệm 10% chi thường xuyên (trừ lương và các khoản có tính chất lương) của đơn vị dự toán để tạo nguồn cải cách tiền lương;

- Tiết kiệm 1,0% chi thường xuyên (trừ lương và các khoản có tính chất lương) của các đơn vị dự toán cấp huyện để trích lập quỹ thi đua khen thưởng của huyện;

- Xây dựng kế hoạch tiết kiệm tối thiểu 12% chi hội nghị, hội thảo, tọa đàm; cử cán bộ, công chức, đi công tác; tiếp khách, khánh tiết, tổ chức lễ hội, lễ kỷ niệm; sử dụng điện, nước, văn phòng phẩm, sách, báo, tạp chí;

- Hạn chế tối đa các đoàn đi thăm quan học tập kinh nghiệm, đi công tác. Các đoàn đi tham quan học tập kinh nghiệm phải có trong chương trình công tác đầu năm và được bố trí kinh phí trong dự toán;

- Tiết kiệm triệt để trong sử dụng văn phòng phẩm, thực hiện nhận văn bản chỉ đạo qua mạng công nghệ thông tin để tiết kiệm cước phí bưu điện, hạn chế in ấn, sao chụp giấy tờ không cần thiết.

- Rà soát công trình, dự án đã được cấp có thẩm quyền quyết định để ưu tiên bố trí nguồn lực đối với cho các công trình, dự án cần thiết, hiệu quả, cắt giảm các công trình, dự án có nội dung trùng lặp, kém hiệu quả.

2. Trong việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản từ ngân sách nhà nước:

- Thực hiện có hiệu quả các quy định của Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 và các văn bản hướng dẫn Luật để vốn đầu tư công thực sự đóng vai trò dẫn dắt, thu hút tối đa các nguồn lực từ các thành phần kinh tế khác theo phương châm “đầu tư công dẫn dắt đầu tư tư”, nguồn lực bên trong là cơ bản, lâu dài, quyết định, nguồn lực bên ngoài là quan trọng để phục vụ các mục tiêu phát

triển kinh tế - xã hội, đặc biệt là đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng theo phương thức đối tác công tư.

- Việc bố trí vốn đầu tư công phải phù hợp với định hướng mục tiêu, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 – 2025, Nghị quyết của HĐND các cấp về kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025. Đồng thời, phải thực hiện đúng thứ tự ưu tiên quy định tại Luật Đầu tư công, Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025. Đầu tư công có trọng tâm, trọng điểm, tập trung cho các lĩnh vực ưu tiên, vùng động lực, vùng khó khăn, vùng chịu ảnh hưởng lớn bởi dịch bệnh, thiên tai, các công trình, các dự án trọng điểm có sức lan tỏa cao; bảo đảm cơ cấu đầu tư hài hòa, hợp lý, giữa các vùng, miền, lĩnh vực, vừa gia tăng động lực tăng trưởng, vừa bảo đảm an sinh xã hội, thu hẹp chênh lệch vùng miền và khoảng cách giàu - nghèo. Mức 6 vốn bố trí cho từng dự án phải phù hợp với tiến độ thực hiện và khả năng giải ngân trong từng năm.

- Tạm ứng, thanh toán vốn đầu tư theo đúng quy định của pháp luật đảm bảo tiến độ thực hiện dự án và thời hạn giải ngân, sử dụng vốn hiệu quả. Tăng cường công tác quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước, xử lý dứt điểm tình trạng tồn đọng quyết toán dự án hoàn thành.

- Thực hiện tiết kiệm từ chủ trương đầu tư; tiến hành rà soát cắt giảm 100% các dự án không nằm trong quy hoạch, kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt; cắt giảm, tạm dừng các hạng mục công trình chưa thực sự cần thiết hoặc hiệu quả đầu tư thấp; kiểm soát chặt chẽ việc quyết định chủ trương đầu tư các dự án, đặc biệt là các dự án sử dụng vốn NSNN, TPCP theo quy định của pháp luật;

- Chống lãng phí, nâng cao chất lượng trong công tác khảo sát, thiết kế, giải pháp thi công, thẩm định dự án để phân đấu tiết kiệm từ 10% đến 15% tổng mức đầu tư; nâng cao trách nhiệm của chủ đầu tư và các sở chuyên ngành trong việc lập, thẩm định dự án đầu tư;

- Không tổ chức lễ động thổ, lễ khởi công, khánh thành các công trình xây dựng cơ bản, trừ các công trình quan trọng quốc gia; công trình có giá trị lớn, có ý nghĩa quan trọng về kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội của địa phương;

- Tăng cường công tác rà soát, đảm bảo 100% các chương trình, dự án bố trí trong kế hoạch đầu tư công có đầy đủ các thủ tục đầu tư theo quy định của Luật đầu tư công. Thực hiện tạm ứng, thanh toán vốn đầu tư theo đúng quy định của nhà nước, đảm bảo tiến độ thực hiện dự án và thời hạn giải ngân, sử dụng nguồn vốn có hiệu quả.

- Xử lý dứt điểm tình trạng nợ đọng trong xây dựng cơ bản; quản lý chặt chẽ việc tạm ứng, sử dụng vốn tạm ứng, nhất là các công trình, dự án có số dư tạm ứng từ năm 2020 trở về trước.

3. Trong quản lý chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình mục tiêu giai đoạn 2021-2025:

- Rà soát, tích hợp các chế độ, chính sách có cùng mục đích, đối tượng, phạm vi giữa các Chương trình mục tiêu quốc gia nhằm thực hiện hiệu quả các mục tiêu của Chương trình; hạn chế đến mức tối thiểu tình trạng trùng lặp, dàn trải, nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị quản lý, thực hiện Chương trình.

- Việc bố trí kinh phí thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 thực hiện theo khả năng cân đối của ngân sách nhà nước và tuân thủ các quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công đảm bảo nguồn vốn ngân sách trung ương hỗ trợ cho các địa phương phải được sử dụng có hiệu quả, phân bổ theo nguyên tắc tập trung, định mức cụ thể, rõ ràng, minh bạch; phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ của các Chương trình mục tiêu quốc gia 7 được Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và kế hoạch thực hiện Chương trình trong trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và hàng năm.

- Sử dụng kinh phí các Chương trình mục tiêu quốc gia theo đúng mục tiêu, đối tượng, nguyên tắc, tiêu chí, định mức, nội dung hỗ trợ đầu tư và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương của chương trình, đảm bảo tiết kiệm và hiệu quả.

4. Quản lý tài sản công.

- Tiếp tục triển khai đồng bộ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và các văn bản hướng dẫn nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản công và khai thác hợp lý nguồn lực từ tài sản công theo Chỉ thị số 32/CTTTg ngày 10 tháng 12 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tổ chức rà soát, sắp xếp lại tài sản công, đặc biệt là đối với các cơ sở nhà, đất bảo đảm sử dụng đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức theo chế độ quy định và phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ, hướng đến mục tiêu năm 2025 hoàn thành việc sắp xếp lại, xử lý nhà đất thuộc sở hữu nhà nước trên phạm vi cả xã; kiên quyết thu hồi các tài sản sử dụng sai đối tượng, sai mục đích, vượt tiêu chuẩn, định mức; tổ chức xử lý tài sản đúng pháp luật, công khai, minh bạch, không để lãng phí, thất thoát tài sản công. Thực hiện nghiêm quy định pháp luật về đấu giá khi bán, chuyển nhượng tài sản công; xử lý nghiêm các sai phạm.

- Tăng cường công tác quản lý, sử dụng và khai thác đối với các loại tài sản kết cấu hạ tầng theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các quy định pháp luật chuyên ngành có liên quan, làm cơ sở để tổ chức khai thác có hiệu quả nguồn lực tài chính từ các loại tài sản này. Việc thực hiện quản lý, bảo trì, khai

thác tài sản kết cấu hạ tầng bảo đảm công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật về đấu thầu, đấu giá.

- Thực hiện mua sắm tài sản theo đúng tiêu chuẩn, định mức và chế độ quy định đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch; triển khai đồng bộ, có hiệu quả phương thức mua sắm tập trung, mua sắm qua mạng đấu thầu quốc gia. Hạn chế mua xe ô tô công và trang thiết bị đắt tiền.

- Có cơ chế quản lý chặt chẽ, hiệu quả việc sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết. Chỉ sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê, kinh doanh, liên doanh, liên kết trong các trường hợp được pháp luật quy định, có Đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt và phải đảm bảo theo các yêu cầu quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và văn bản hướng dẫn nhằm phát huy công suất và hiệu quả sử dụng tài sản; kiên quyết chấm dứt, thu hồi tài sản công sử dụng vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết không đúng quy định.

- Tăng cường quản lý tài sản được hình thành thông qua việc triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng vốn nhà nước, đẩy mạnh việc thương mại hóa kết quả nghiên cứu để tăng nguồn thu cho ngân sách nhà nước. Thực hiện xử lý kịp thời tài sản của các dự án sử dụng vốn nhà nước sau 8 khi dự án kết thúc theo đúng quy định của pháp luật, tránh làm thất thoát, lãng phí tài sản.

5. Trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên:

- Quản lý chặt chẽ, nâng cao hiệu quả sử dụng, phát huy nguồn lực kinh tế, tài chính từ đất đai cho phát triển kinh tế, giảm khiếu kiện trong lĩnh vực đất đai. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực thi chính sách, pháp luật về đất đai theo hướng phối hợp chặt chẽ từ cơ sở, tập trung vào những vấn đề đang bức xúc như: các dự án chậm đưa vào sử dụng để lãng phí đất đai, quản lý đất đai trong cổ phần hóa doanh nghiệp...Thực hiện nghiêm việc xử lý, thu hồi các diện tích đất đai, mặt nước sử dụng không đúng quy định của pháp luật, sử dụng đất sai mục đích, sai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, sử dụng lãng phí, kém hiệu quả, bỏ hoang hóa và lấn chiếm đất trái quy định.

- Tăng cường bảo vệ và phát triển rừng nhất là rừng đầu nguồn, rừng đặc dụng để phân đấu duy trì tỷ lệ che phủ rừng hàng năm là 57%;

- Tăng cường sử dụng năng lượng tái tạo và các nguyên liệu, vật liệu mới, thân thiện với môi trường, đẩy mạnh việc thu hút các dự án xử lý rác thải. Xử lý nghiêm các cơ sở sử dụng lãng phí năng lượng, tài nguyên, gây ô nhiễm môi trường, cũng như các đơn vị vi phạm quy định của pháp luật về thăm dò, khai thác, chế biến tài nguyên khoáng sản;

- Tăng cường bảo vệ nguồn nước và bảo vệ hệ sinh thái thủy sinh; bảo đảm tính bền vững, hiệu quả trong khai thác, sử dụng tài nguyên nước; thực hiện các biện pháp cụ thể phát triển bền vững tài nguyên nước;

- Xử lý triệt để các cơ sở sử dụng lãng phí năng lượng, tài nguyên, gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng; kiểm soát chặt chẽ cơ sở tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường và các nguồn xả thải; tập trung xử lý rác thải đô thị, nông thôn, nhân rộng mô hình xử lý rác thải hiệu quả, bền vững; tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn đạt 73%.

6. Trong việc quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động:

- Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, tổ chức, khắc phục tình trạng chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ sót chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan, tổ chức. Đẩy mạnh tinh giản biên chế, cải cách quản lý biên chế theo vị trí việc làm, chức danh và chức vụ lãnh đạo;

- Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp, nhiệm vụ để nâng cao năng suất lao động theo Nghị quyết số 27-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương khóa XII và Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 04 tháng 02 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về giải pháp tăng năng suất lao động quốc gia. - Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính, gắn kết chặt chẽ với việc kiện toàn tổ chức, tinh giản biên chế, bảo đảm dân chủ, 9 công khai, minh bạch, chuyên nghiệp, phục vụ nhân dân. Tiếp tục triển khai rà soát thủ tục hành chính, cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính so với quy định. Chấm điểm xác định chỉ số cải cách hành chính và xếp loại mức độ hoàn thành của đơn vị. Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu, tạo chuyển biến nhận thức trong cán bộ, công chức, viên chức về ứng dụng công nghệ thông tin trong chỉ đạo, điều hành, gửi nhận văn bản điện tử; tiếp nhận và xử lý, giải quyết các thủ tục hành chính trên hệ thống Một cửa điện tử.

- Thực hiện quản lý chặt chẽ thời giờ lao động, kiểm tra, giám sát chất lượng và bảo đảm hiệu quả công việc của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, đơn vị.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM:

1. Tăng cường công tác chỉ đạo việc THTK, CLP từ UBND xã đến cơ sở.

- Căn cứ Kế hoạch THTK, CLP giai đoạn 2023-2025 của xã trong phạm vi quản lý của mình có trách nhiệm chỉ đạo, thống nhất việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm của giai đoạn 2023-2025, xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, phân công rõ trách nhiệm của từng bộ phận, cán bộ công chức, viên chức; tăng

cường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các mục tiêu, tiêu chí tiết kiệm. Quy định kết quả THPTK, CLP là tiêu chí để đánh giá công tác thi đua, khen thưởng và bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức hàng năm.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, đặc biệt là đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong THPTK, CLP:

- Xác định THPTK, CLP là nhiệm vụ thường xuyên của đơn vị; tuyên truyền sâu rộng đến từng cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý nhằm tăng cường hiểu biết pháp luật, nâng cao nhận thức về THPTK, CLP;

- Tăng cường phổ biến, tuyên truyền pháp luật về THPTK, CLP trên các phương tiện thông tin đại chúng của xã đặc biệt chú trọng cập nhật các văn bản về công tác THPTK, CLP như: Luật THPTK, CLP, Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật THPTK, CLP và các văn bản về THPTK, CLP.

- Các cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tích cực tuyên truyền, vận động và nâng cao nhận thức THPTK, CLP tại địa phương nơi sinh sống.

- Kịp thời biểu dương, khen thưởng những gương điển hình trong THPTK, CLP theo quy định pháp luật về thi đua khen thưởng.

3. Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện trên các lĩnh vực THPTK, CLP trong đó tập trung vào các lĩnh vực sau:

- Về quản lý ngân sách nhà nước.

+ Tổ chức điều hành thu, chi dự toán ngân sách nhà nước chủ động, chặt chẽ, bảo đảm kỷ cương, kỷ luật tài chính, ngân sách. Thực hiện có hiệu quả các luật thuế và nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thuế, chống thất thu, trốn thuế, kiên quyết xử lý, thu hồi nợ đọng thuế.

+ Tiếp tục đổi mới phương thức quản lý chi thường xuyên, tăng cường đấu thầu, đặt hàng, khoán kinh phí, khuyến khích phân cấp, phân quyền, giao quyền tự chủ cho các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, gắn với tăng cường trách nhiệm của đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, cụ thể hóa trách nhiệm cá nhân trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn lực tài chính công.

- Về quản lý vốn đầu tư công.

+ Nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị và tổ chức thực hiện dự án đầu tư công, bảo đảm phù hợp với thực tế, hạn chế phải điều chỉnh trong quá trình triển khai; kiểm soát chặt chẽ phạm vi, quy mô, tổng mức đầu tư của từng dự án. Nghiên cứu sớm có quy định pháp luật phù hợp đối với việc tách giải phóng mặt bằng, tái định cư ra khỏi dự án đầu tư để đẩy nhanh tiến độ.

+ Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác lựa chọn nhà thầu, quản lý đấu thầu, đẩy mạnh thực hiện đấu thầu qua mạng để giảm bớt chi phí hành chính. Đòi

mới, nâng cao vai trò công tác giám sát, đánh giá đầu tư trong hoạt động quản lý đầu tư theo hướng giảm các hoạt động tiền kiểm và tăng cường hậu kiểm. Khuyến khích, tạo điều kiện cho các giải pháp thiết kế, thi công áp dụng công nghệ tiên tiến, tiết kiệm năng lượng và hạn chế khí thải, góp phần phát triển bền vững và bảo vệ môi trường.

+ Hoàn thành việc lập, phê duyệt quy hoạch các cấp theo quy định của Luật Quy hoạch để làm cơ sở triển khai kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm của các dự án.

+ Xây dựng phương pháp, tiêu chí đánh giá hiệu quả đầu tư các chương trình, dự án đầu tư công; gắn trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện kế hoạch đầu tư công; tăng cường phân cấp, phân quyền nhưng phải đảm bảo tính tự chịu trách nhiệm “cá thể hóa” vai trò cá nhân của người đứng đầu trong quản lý, điều hành; có chế tài xử lý trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân người đứng đầu trong việc để kéo dài, chậm tiến độ đưa vào sử dụng các dự án đầu tư công gây thất thoát, lãng phí.

+ Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, tin học hoá trong công tác giám sát, đánh giá đầu tư. Tiếp tục hoàn thiện, nâng cấp Hệ thống thông tin về đầu tư công để cập nhật, lưu trữ các thông tin, dữ liệu liên quan đến việc lập, theo dõi và đánh giá thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm (trong đó có nội dung giải ngân vốn đầu tư công); lập, thẩm định, phê duyệt Quyết định chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư chương trình, dự án đầu tư công của các chủ đầu tư. Thực hiện kết nối, đồng bộ hóa dữ liệu trên Hệ thống thông tin về đầu tư công với Hệ thống TABMIS để toàn bộ quá trình lập, giao, điều chỉnh kế hoạch, theo dõi, báo cáo kế hoạch đầu tư công đều được thực hiện 11 trên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư công, bảo đảm tính công khai, minh bạch trong quản lý đầu tư;

- Về quản lý sử dụng tài sản công.

+ Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý tài sản công để từng bước cập nhật, quản lý thông tin của các tài sản công được quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

+ Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị; kiểm điểm trách nhiệm, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật liên quan đối với các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý có hành vi vi phạm.

- Quản lý tài nguyên, khoáng sản, đất đai.

+ Tăng cường tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm và nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật về quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu. Có chế tài hành chính, kinh tế, hình sự...

về quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường, bảo đảm đủ sức răn đe. Đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật.

+ Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai, xây dựng đối với các ngành, cơ quan, tổ chức;

+ Tăng cường công tác quản lý, sử dụng đất đai đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm. Nghiên cứu, vận dụng các quy định của pháp luật về thuế để điều tiết hợp lý và góp phần hạn chế trường hợp đất bỏ hoang, đất đã giao, đã cho thuê nhưng chậm đưa vào sử dụng, tránh tình trạng thất thoát, lãng phí;

- Về quản lý lao động, thời gian lao động.

+ Tiếp tục thực hiện nghiêm quy định của Chính phủ về tinh giản biên chế; phân đầu tinh giản biên chế. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị chỉ tuyển dụng số cán bộ, công chức, viên chức mới không quá 50% số biên chế cán bộ, công chức, viên chức đã thực hiện tinh giản biên chế và không quá 50% số biên chế cán bộ, công chức, viên chức đã giải quyết chế độ nghỉ hưu hoặc thôi việc theo quy định;

+ Hoàn thiện đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức theo Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ, vị trí việc làm viên chức theo Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ làm căn cứ cho việc quản lý, sử dụng lao động, thời gian lao động hiệu quả và làm cơ sở để thực hiện cải cách tiền lương.

+ Đổi mới mạnh mẽ quy trình, phương thức và thực hiện công khai, minh bạch, dân chủ trong quy hoạch, đề bạt, bổ nhiệm cán bộ và tuyển dụng, sử dụng công chức, viên chức để thu hút được người có năng lực, trình độ, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

+ Tăng cường công khai, minh bạch trong hoạt động công vụ, nâng cao năng lực, trình độ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, góp phần nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị.

4. Thực hiện công khai, giám sát THTK, CLP:

- UBND xã chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị thuộc phạm vi quản lý thực hiện các quy định về công khai, minh bạch để tạo điều kiện cho việc kiểm tra, thanh tra, giám sát THTK, CLP;

- Người đứng đầu cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước phải thực hiện công khai theo đúng quy định của pháp luật, tập trung thực hiện công khai việc sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn tài chính được giao theo quy định. Khuyến khích thực hiện hình thức công khai trên trang thông tin điện tử nhằm nâng cao hiệu quả và tiết kiệm ngân sách (trừ những nội dung thuộc bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật);

- Thực hiện công khai hành vi lãng phí, kết quả xử lý hành vi lãng phí;

- Phát huy vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức, đoàn thể trong mỗi cơ quan, đơn vị để kịp thời phát hiện các hành vi vi phạm về THTK, CLP. Nâng cao công tác phối hợp giữa các bộ, ngành, địa phương; phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể để thực hiện kiểm tra, giám sát, phản biện các chính sách, chương trình, dự án, đề án nhằm nâng cao hiệu quả công tác THTK, CLP.

5. Kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm các vi phạm về THTK, CLP:

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình THTK, CLP; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về các lĩnh vực liên quan đến THTK, CLP. UBND xã xây dựng kế hoạch kiểm tra cụ thể (giao thành chỉ tiêu) liên quan đến THTK, CLP trong đó:

5.1. Xây dựng kế hoạch và tập trung tổ chức kiểm tra, thanh tra một số nội dung, lĩnh vực, công trình trọng điểm, cụ thể cần tập trung vào các lĩnh vực sau: - Quản lý, sử dụng đất đai; tài nguyên thiên nhiên;

- Các dự án đầu tư sử dụng ngân sách nhà nước hoặc có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước;

- Quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà công vụ, công trình phúc lợi và dịch vụ công cộng;

- Các Chương trình mục tiêu quốc gia; Chương trình quốc gia; các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước;

- Mua sắm, trang bị, quản lý, sử dụng phương tiện đi lại; trang thiết bị làm việc do ngân sách nhà nước cấp kinh phí;

5.2. Thủ trưởng các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra tại các đơn vị mình và chỉ đạo công tác kiểm tra, tự kiểm tra tại đơn vị cấp dưới trực thuộc;

5.3. Đối với những vi phạm được phát hiện trong công tác kiểm tra, thủ trưởng đơn vị phải khắc phục, xử lý hoặc đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền có biện pháp xử lý.

6. Tăng cường thực hiện cải cách thủ tục hành chính làm cơ sở cho việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí:

- Chủ tịch UBND xã nghiêm túc thực hiện cải cách thủ tục hành chính làm cơ sở cho việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

- Xây dựng kế hoạch cụ thể và trực tiếp tổ chức thực hiện chương trình cải cách hành chính, trong đó tập trung vào các lĩnh vực: quản lý đất đai, nhà ở; xây dựng cơ bản; đăng ký kinh doanh; quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách; quản lý tài chính và đầu tư đối với doanh nghiệp Nhà nước; quản lý hộ khẩu; thuế; bảo hiểm, chính sách xã hội...

- Đối với các lĩnh vực thường xuyên phải tiếp xúc và xử lý công việc với người dân và doanh nghiệp: Phải hệ thống hóa những quy định về thủ tục, giấy tờ, thời hạn giải quyết đối với từng loại công việc. Công bố công khai trên đài địa phương, trang thông tin điện tử, tại trụ sở cơ quan, đơn vị để làm căn cứ cho nhân dân thực hiện và giám sát thực hiện. Các cơ quan, đoàn thể, đơn vị không được tùy tiện đề ra các thủ tục hành chính trái với những quy định tại các văn bản do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành.

- Thường xuyên phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm soát lại chất lượng thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị mình, kịp thời chuyển tải thông tin tới người dân và doanh nghiệp về cơ chế tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức và công khai địa chỉ email, số điện thoại của các cơ quan, đơn vị để người dân, doanh nghiệp biết khi cần liên hệ và giải quyết công việc được thuận tiện.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Chương trình THPTK, CLP của xã các ban, ngành cấp xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị lên quan; dựn Kế hoạch THPTK, CLP của đơn vị mình. Trong kế hoạch THPTK, CLP của mỗi ban ngành, đơn vị phải cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm, tiêu chí đánh giá tiết kiệm và 14 yêu cầu chống lãng phí của ngành, đơn vị mình; xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm cũng như những giải pháp, biện pháp cần thực hiện ngay để đạt được mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm đã đặt ra.

- Định kỳ hàng quý báo cáo, kiểm điểm tình hình thực hiện THPTK, CLP theo các nội dung, lĩnh vực quy định tại Luật THPTK, CLP và các văn bản hướng dẫn gửi Kế toán – NS xã để tổng hợp báo cáo UBND xã, huyện.

+ Báo cáo hàng quý: Gửi trước ngày 15 tháng cuối quý. + Báo cáo năm: Gửi trước ngày 15 tháng 12 năm báo cáo.

2. Chủ tịch UBND các xã chỉ đạo quán triệt về việc:

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức trong việc thực hiện kiểm tra, kịp thời làm rõ lãng phí khi có thông tin phát hiện để xử lý nghiêm đối với các tổ chức, cá nhân trong phạm vi quản lý có hành vi lãng phí;

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình THPTK, CLP; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về THPTK, CLP và việc thực hiện Chương trình THPTK, CLP trong phạm vi quản lý;

- Đẩy mạnh việc hoàn thiện hệ thống định mức, tiêu chuẩn, chế độ làm cơ sở THPTK, CLP; Thực hiện công khai trong THPTK, CLP đặc biệt là công khai các hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi lãng phí;

- Thường xuyên quán triệt, tuyên truyền về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tiếp tục rà soát giảm các thủ tục hành chính trong giải quyết công việc theo chức năng nhiệm vụ được giao, trong đó tập trung vào cải cách thủ tục hành chính về quản lý thuế, phân bổ và quản lý, kiểm soát chi tiêu ngân sách. Tiếp tục hoàn thiện quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan, đơn vị mình, đảm bảo sử dụng kinh phí triệt để tiết kiệm và hiệu quả;

- Báo cáo tình hình thực hiện Chương trình THPTK, CLP cụ thể của ngành trong báo cáo THPTK, CLP hàng quý, năm và gửi Kế toán – NS xã để tổng hợp, trình Chủ tịch UBND xã và báo cáo phòng tài chính - KH.

3. Kế toán - NS xã Chủ trì, phối hợp với các ban, ngành rà soát, bổ sung và hoàn thiện hệ thống các văn bản, quy định về phân cấp quản lý ngân sách, quản lý vốn đầu tư xây dựng cơ bản, các chính sách chế độ, định mức kinh tế - Kỹ thuật, tiêu chuẩn chi tiêu tài chính, cơ chế tài chính đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, chủ đầu tư, ban quản lý dự án quản lý và sử dụng ngân sách, vốn đầu tư xây dựng cơ bản theo quy định của pháp luật. Bảo đảm tăng cường hơn nữa trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

- Theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Chương trình THPTK, CLP của UBND xã. Tổng hợp, báo cáo UBND xã về việc triển khai thực hiện kế hoạch này tại các ngành và kịp thời đề xuất với UBND xã các biện pháp, giải pháp cụ thể để tháo gỡ vướng mắc, khó khăn trong 15 quá trình tổ chức thực hiện; chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng báo cáo của UBND xã gửi phòng Tài chính - KH theo quy định.

Trên đây là Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của xã Cẩm Châu, giai đoạn 2023 - 2025. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân xã (qua Công chức Kế toán – NS xã) để xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Phòng Tài chính KH huyện (để báo cáo);
- TTr Đảng uỷ, HĐND xã(để báo cáo);
- Chủ tịch, các Phó chủ tịch UBND xã;
- UBMTTQ xã, các đoàn thể cấp xã;
- Các ban ngành cấp xã;
- Các đơn vị đóng trên địa bàn xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Quách Văn Mạnh